

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2024

Số: 01/TB-HĐXTVC

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học

Hội đồng xét tuyển Viên chức năm 2024 của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2024, cụ thể như sau:

I. Danh sách các thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 (danh sách kèm theo).

Danh sách các thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 được niêm yết tại trụ sở của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học (số 83 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội); đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học (<https://nbca.gov.vn>) và trang thông tin điện tử của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học (<https://cebid.vn>).

II. Lệ phí dự tuyển: 500.000 đồng/thí sinh.

1. Thời gian nộp lệ phí: từ ngày 28 tháng 10 năm 2024 đến hết ngày 29 tháng 10 năm 2024. Nếu quá thời gian nêu trên, thí sinh không nộp lệ phí xét tuyển thì không được tham dự vòng 2 (vấn đáp) kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học.

2. Hình thức nộp lệ phí: chuyển khoản

3. Thông tin chuyển khoản:

Chủ Tài khoản: Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học;

Số Tài khoản: 19132897076017

Tại: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình

Nội dung: “Họ và tên thí sinh _Nộp lệ phí dự tuyển viên chức 2024”.

III. Thời gian tổ chức xét tuyển viên chức vòng 2 (vấn đáp) sẽ được Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2024 thông báo cụ thể tới các thí sinh.

Hội đồng xét tuyển Viên chức năm 2024 của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học thông báo để các thí sinh biết và chuẩn bị tham gia dự tuyển./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Cục (để báo cáo);
- Chi ủy Trung tâm (để báo cáo);
- Lãnh đạo Trung tâm (để báo cáo);
- Các thí sinh dự tuyển (để thực hiện);
- Lưu: HĐXTVC.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thù

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÒNG 2 NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: 01/TB-HĐXTVC, ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2024 của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ	Trình độ đào tạo				Đối tượng ưu tiên	Kết quả đánh giá Hồ sơ đăng ký xét tuyển	Lý do không đạt
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành (theo bảng điểm)	Ngoại ngữ	Tin học			
I	Vị trí Chuyên viên Tổ chức bộ máy (Chỉ tiêu: 01; Số Hồ sơ dự tuyển: 03)										
1	Tô Thị Đào		21/07/1997	Thôn Cánh, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Cử nhân	Quản lý nhà nước về xã hội	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Dân tộc Sán Dìu	Đạt	
2	Nguyễn Văn Hoan	03/01/2000		Ngách 63, ngõ 355 Xuân Đình, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Cử nhân	Quản lý công nghiệp (Quản lý môi trường công nghiệp và đô thị)	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
3	Nguyễn Thảo Trang		18/12/1996	Số 8/122 ngõ Hoàng An, Lê Duẩn, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội	Kỹ sư	Quản lý công nghiệp (Quản lý môi trường công nghiệp và đô thị)	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
II	Vị trí Chuyên viên Hợp tác quốc tế (Chỉ tiêu: 01; Số Hồ sơ dự tuyển: 02)										
4	Đỗ Thị Mỹ Huyền		24/01/1996	P12606, The Pavilion, Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	Kỹ sư	Kỹ thuật môi trường	Tiếng Anh B1	UDCNTT CB	Không	Đạt	
5	Trần Dương Nguyệt Minh		29/09/2001	107E2 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội	Cử nhân	Ngành ngôn ngữ Pháp	Tiếng Pháp thương mại	Không có	Không	Không Đạt	Căn cứ Bản mô tả vị trí việc làm theo Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 20/12/2022 của Bộ Nội vụ và Quyết định 100/QĐ-ĐTTDL ngày 28/6/2024 của Trung tâm Điều tra, Thông tin và Dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học, quy định: Đối với vị trí Chuyên viên Hợp tác quốc tế: " Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại TT 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc chứng chỉ Tin học Văn phòng trở lên ". Hồ sơ dự tuyển của Bà Trần Dương Nguyệt Minh không có chứng chỉ Tin học đáp ứng yêu cầu trên.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ	Trình độ đào tạo				Đối tượng ưu tiên	Kết quả đánh giá Hồ sơ đăng ký xét tuyển	Lý do không đạt
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành (theo bảng điểm)	Ngoại ngữ	Tin học			
III Vị trí Chuyên viên về hành chính - văn phòng (kiểm nhiệm chuyên viên về quản trị công sở và văn thư viên) (Chỉ tiêu: 02; Số Hồ sơ dự tuyển: 04)											
6	Nguyễn Thái Bảo	07/04/1999		Phòng A709, tòa nhà Xuân Mai, đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Cử nhân	Quản lý nhà nước	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
7	Phạm Thị Hồng		03/09/1993	Số 20 ngõ 6/153 Miếu Nha, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	Cử nhân	Kế toán	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Dân tộc Mường	Đạt	
8	Nguyễn Thành Nam	15/12/1997		124-E4 ngõ 4 Phương Mai, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	Kỹ sư	Kỹ thuật môi trường	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
9	Nguyễn Thị Nhung		10/09/1997	Thôn Tân Tiến, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Cử nhân Chứng chỉ nghiệp vụ	Quản trị Văn phòng Văn thư - lưu trữ	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
IV Vị trí An toàn thông tin hạng III (Chỉ tiêu: 01; Số Hồ sơ dự tuyển: 01)											
10	Nguyễn Thị Hà Chi		30/10/1998	Thôn Phú Dư, xã Quỳnh Phú, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	Kỹ sư	An toàn thông tin	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
V Vị trí Kỹ sư (Nhóm chức danh về công nghệ) Hạng III (Chỉ tiêu: 03; Số Hồ sơ dự tuyển: 12)											
11	Trần Hoàng Anh	01/09/1997		Thôn Thượng Quất, xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội	Cử nhân	Quản lý đất đai	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
12	Đinh Tuấn Anh	28/01/2002		Thôn Lương Châu, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội	Cử nhân	Công nghệ kỹ thuật môi trường	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
13	Nguyễn Kiều Hoa		02/03/1997	Số 42 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Kỹ sư Thạc sĩ	Quản lý Tài nguyên và Môi trường Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ	Trình độ đào tạo				Đối tượng ưu tiên	Kết quả đánh giá Hồ sơ đăng ký xét tuyển	Lý do không đạt
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành (theo bảng điểm)	Ngoại ngữ	Tin học			
23	1 Vũ Tiến An	13/02/1998		Số 03, ngách 12, ngõ 9, Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội	Cử nhân	Khoa học máy tính	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
24	2 Nguyễn Quang Cường	16/04/1990		Căn hộ 204, Nhà 17T7, KĐT Trung Hòa - Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	Cử nhân	Công nghệ thông tin	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
25	3 Vũ Văn Lợi	16/02/1992		Số nhà 87, ngõ 181 Trần Phú, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	Cử nhân	Môi trường	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
					Cử nhân	Công nghệ thông tin					
VII Vị trí Điều tra viên tài nguyên và môi trường hạng III (Chỉ tiêu: 02; Số Hồ sơ dự tuyển: 07)											
26	1 Tạ Thùy Dương		05/10/1994	Kiot số 1, nhà N7, Khu dân cư Đồng Tàu, P.Thịnh Liệt, Q.Hoàng Mai, Hà Nội	Cử nhân	Địa lý tự nhiên (chương trình chất lượng cao)	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
27	2 Đặng Trung Hiếu	24/11/1996		Tòa 17T7, Hoàng Đạo Thúy, Thanh Xuân, Hà Nội	Kỹ sư	Quản lý môi trường	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
					Chứng chỉ bồi dưỡng	Điều tra tài nguyên môi trường	Không yêu cầu	Không yêu cầu			
28	3 Lê Thị Diễm Mi		04/02/1998	Đường B39, Khu dân cư 91B, An Khánh, Ninh Kiều, Cần Thơ	Kỹ sư	Khoa học môi trường	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
					Thạc sĩ	Quản lý Tài nguyên và Môi trường					
29	4 Hoàng Diễm Quỳnh		01/09/1998	34F2 Trần Hoàn, Hải An, Hải Phòng	Cử nhân	Thủy Văn	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
30	5 Trương Minh Tâm		20/04/1977	Phòng B513, chung cư Thăng long Number One, Khuất Duy Tiến, Trung Hòa, Cầu Giấy	Cử nhân khoa học	Sinh học	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Không	Đạt	
					Thạc sĩ	Biến đổi khí hậu					

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ	Trình độ đào tạo				Đối tượng ưu tiên	Kết quả đánh giá Hồ sơ đăng ký xét tuyển	Lý do không đạt	
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành (theo bảng điểm)	Ngoại ngữ	Tin học				
31	6	Nguyễn Thị Hồng Thu		25/10/1988	P1406 CT1B, KĐT Thành phố Giao Lưu, P. Cổ Nhuế, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Kỹ sư	Kỹ thuật môi trường	Không yêu cầu	Không	Đạt		
32	7	Hoàng Thị Xi			Đường Đại Sơn, thôn Đại Sơn, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	Thạc sĩ kỹ thuật	Quản lý tài nguyên môi trường	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Đạt		
			Kỹ sư	Công nghệ kỹ thuật môi trường								
						Chứng chỉ bồi dưỡng	Điều tra tài nguyên môi trường					
		VIII Vị trí Quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng III (Chi tiêu: 01; Số Hồ sơ dự tuyển: 01)										
33	1	Nguyễn Hoài Nam	02/07/1996		Xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Kỹ sư	Quản lý tài nguyên rừng (chuyên ngành: Sinh thái và bảo tồn đa dạng sinh học)	Không yêu cầu	Không	Đạt		
		IX Lưu trữ viên (Chi tiêu: 01; Số Hồ sơ dự tuyển: 01)										
34	1	Nguyễn Thị Phương Thảo		10/08/1991	1508 ĐN21, B4, CT2, KĐT Thành phố Giao lưu, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	Cử nhân	Lưu trữ học	Không yêu cầu	Không	Đạt		

